

Trà Cú, ngày 23 tháng 9 năm 2022

Số: 17/2022/QĐCNHGT-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Lý Quốc L và ông Viên Anh T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tiền đề ngày 16 tháng 6 năm 2022 của ông Lý Quốc L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07/9/2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ông Lý Quốc L, sinh năm 1973. Địa chỉ: Số 163, khóm 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện ông Lý Quốc L là ông Đỗ Hiếu N, sinh năm 1978. Địa chỉ: ấp 10, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Người bị kiện: Ông Viên Anh T, sinh năm 1970. Địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07/9/2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 9 năm 2022, cụ thể như sau:

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện ông Lý Quốc L là ông Đỗ Hiếu N và bị đơn ông Viên Anh T thống nhất thỏa thuận là ông T còn nợ và đồng ý

trả cho ông L số tiền bằng 59.010.958 đồng (bằng chữ: Năm mươi chín triệu không trăm mười nghìn chín trăm năm mươi tám đồng), trong đó:

+ Số tiền gốc là: 45.000.000 đồng (bằng chữ: Bốn mươi triệu đồng).

+ Số tiền lãi là: 14.010.958 đồng (bằng chữ: Mười bốn triệu không trăm mười nghìn chín trăm năm mươi tám đồng)

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án (tất cả các khoản tiền) theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về thời gian, địa điểm giao trả: Các bên đương sự thống nhất giao cho cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự tổ chức thi hành.

- Về chi phí hòa giải: Các bên không phải chịu.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Hoàng Phúc